

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN DIÊN KHÁNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH KHÁNH HÒA

Số: 33/2024/QĐST-DS

D, ngày 08 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 101/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H.

Địa chỉ: B Bis N, phường B, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Cao Hoàng N - sinh năm 1993; địa chỉ: số A T, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (Giấy ủy quyền ngày 28/6/2024).

- Bị đơn: Ông Trần Chí L, sinh năm 1984

Bà Nguyễn Thị Kim L1, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ngày 31/10/2024, ông Trần Chí L và bà Nguyễn Thị Kim L1 trả số tiền nợ vay: 751.549.351 đồng (B trăm năm mươi một triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm năm một đồng) cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H, trong đó nợ gốc: 700.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 8.146.146 đồng, nợ lãi quá hạn: 43.403.205 đồng (tính đến ngày 31/7/2024 theo hợp đồng tín dụng số: 86/23CNNTg/HĐTD ngày 31/3/2023) và các khoản lãi, phí phát sinh kể từ ngày 01/8/2024 cho đến khi ông L, bà L1 trả hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số: 86/23CNNTg/HĐTD ngày 31/3/2023.

2.2 Về xử lý tài sản thế chấp:

Sau khi bị đơn thanh toán xong các khoản nợ vay nêu trên thì nguyên đơn phải trả lại cho bị đơn 01 bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BA430089, số vào sổ CH00148

do Ủy ban nhân dân huyện D cấp cho ông Trần Chí L và bà Nguyễn Thị Kim L1 ngày 29/6/2010.

Trường hợp bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự huyện D xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 8341/22MB/HĐBĐ ngày 30/3/2022 để thu hồi toàn bộ số nợ.

2.3 Về chi phí tố tụng: Chi phí thẩm định tài sản, nguyên đơn đã nộp tạm ứng 2.000.000 đồng. Bị đơn hoàn lại số tiền thẩm định tài sản này cho nguyên đơn.

2.4 Về án phí: ông Trần Chí L và bà Nguyễn Thị Kim L1 phải nộp nộp 17.030.987 đồng (Mười bảy triệu không trăm ba mươi nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố H 17.500.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001405 ngày 16/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Tuyết Sương